

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 3 - 2022

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Yến Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Kim Lân

Ông Hồ Quang Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 440/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trương Thị Hồng T** – sinh năm 2001 (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Anh **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh C ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trương Thị Hồng T trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Văn S cưới nhau, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/01/2020 tại UBND xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, đến thời gian sau vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm và cuộc sống, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng. Do đó, chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn S.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trương Thanh Tr, sinh ngày 09/5/2021, hiện chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, khi ly hôn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tr, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời, chị T có yêu cầu vắng mặt tại các phiên tòa xét xử, giải quyết vụ án.

*Đối với bị đơn anh Huỳnh Văn S, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh S vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Trương Thị Hồng T khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Huỳnh Văn S hiện đang cư trú tại địa chỉ Ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn là anh Huỳnh Văn S vắng mặt không lý do, chị Trương Thị Hồng T xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh S được xác lập vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Lạc theo quy định nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị T xác định bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi nên cuộc sống không hạnh phúc, đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, do đó yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh S, trong khi đó anh Huỳnh Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có văn bản ý kiến phản hồi, điều đó cho thấy anh S không có thiện chí để hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của chị T và anh S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Hồng T, cho chị T ly hôn với anh Huỳnh Văn S là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Trương Thị Hồng T và anh Huỳnh Văn S có 01 con chung là Trương Thanh Tr, sinh ngày 09/5/2021, hiện cháu Tr còn nhỏ, đang sống với chị T, chị T yêu cầu Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi dưỡng Trương Thanh Tr đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Trương Thanh Tr còn nhỏ (chưa được 12 tháng tuổi) nên rất cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ, bên cạnh đó anh S cũng không có ý kiến phản hồi về vấn đề yêu cầu nuôi con do chị T đặt ra và cũng không thể hiện ý kiến đối với vấn đề nuôi con, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T giao cháu Trương Thanh Tr, sinh ngày 09/5/2021 cho chị Trương Thị Hồng T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Huỳnh Văn S không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trương Thị Hồng T xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Huỳnh Văn S thì vắng mặt và không có ý kiến gì về phần tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản, nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Trương Thị Hồng T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 53, Điều 56, 58, 69, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Hồng T, cho chị Trương Thị Hồng T ly hôn với anh Huỳnh Văn S.

2. Về con chung: Giao cháu Trương Thanh Tr, sinh ngày 09/5/2021 cho chị Trương Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Huỳnh Văn S không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị T.

3. Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản và nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình: Chị Trương Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004151 ngày 22/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Phong Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Hồ Yến Phương**